

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2026/HS-PT

Ngày: 25 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Dung,
Bà Đặng Thị Ánh Bình,

Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Hồng Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2026/TLPT-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Văn C do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2026/HS-ST, ngày 03/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Văn C, sinh ngày 20/7/1971 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Nơi cư trú: Số B, ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (Nay là ấp G, xã A, tỉnh Vĩnh Long); Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị C1 (chết); Vợ: Đặng Thị V, sinh năm 1979; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2013; Bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1982.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2025 cho đến nay tại xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Nguyễn Thanh C2**, sinh năm 1951 (vắng mặt).

Địa chỉ: **ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long**.

- Người làm chứng: **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1940 (vắng mặt).

Địa chỉ: **ấp G, xã A, tỉnh Vĩnh Long**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 26/10/2023, sau khi đã có uống rượu, bia (nồng độ cồn trong máu 1,315mg/lít máu), **Huỳnh Văn C** – sinh năm 1971 ngụ **ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp G, xã A, tỉnh Vĩnh Long)** không có giấy phép lái xe đã điều khiển xe mô tô biển số 72H7-3255 chở ông **Huỳnh Văn L** – sinh năm 1940 ngụ **ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp G, xã A, tỉnh Vĩnh Long)** phía sau, lưu thông trên đường xã theo hướng từ **ấp A đi ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long)**. Khi đến đoạn đường thuộc **ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long)** thì xe **C** điều khiển đụng vào chân phải của ông **Nguyễn Thanh C2** – sinh năm 1951 ngụ **ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long)** đang đi bộ đẩy xe rùa cùng chiều phía trước, gây tai nạn làm ông **C2** bị thương.

Tại Biên bản thực nghiệm điều tra lập lúc 14 giờ ngày 19/8/2025:

- Đoạn đường nơi thực nghiệm điều tra là đoạn đường nơi xảy ra vụ án, là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng rộng 04m, không có vạch kẻ đường ở giữa. Thực nghiệm điều tra theo hướng từ **ấp A đi ấp A, xã B**. Chọn mép đường bên phải theo hướng thực nghiệm làm lề chuẩn, trụ điện số 11 trên phần đất bên trái theo hướng thực nghiệm làm điểm mốc cố định.

- Trước khi xảy ra tai nạn, **Huỳnh Văn C** điều khiển xe mô tô chở **Huỳnh Văn L** quan sát thấy ông **Nguyễn Thanh C2** cách 15,6m. Lúc này, ông **Nguyễn Thanh C2** cách lề chuẩn 0,6m.

- **Huỳnh Văn C** điều khiển xe mô tô biển số 72H7-3255 đụng vào chân phải của ông **Nguyễn Thanh C2**. Lúc này, trục bánh trước xe mô tô cách lề chuẩn 0,4m và cách trục bánh xe rùa 2,83m. Chân phải của **Nguyễn Thanh C2** cách lề chuẩn 0,35m.

- Sau khi va chạm, xe mô tô biển số 72H7-3255 dựng đứng ở lề phải, đầu xe hướng về lề trái, sau xe hướng vào lề phải, trục trước và sau xe lần lượt cách

lề chuẩn là 01m và 0,3m. Xe rùa đang dựng đứng ở phần đất nằm ngoài mặt đường phía lề phải, trục bánh xe cách lề chuẩn 01m.

Phương tiện và tài sản tạm giữ gồm: Xe mô tô biển số 72H7-3255, xe rùa và mẫu vật gồm nhiều mảnh nhựa trong suốt, mặt sắt và vết dầu nhớt, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả xe mô tô biển số 72H7-3255 cho **Huỳnh Văn C** và xe rùa cho ông **Nguyễn Thanh C2**.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, Trung tâm pháp y **Sở y tế tỉnh B** (nay là tỉnh Vĩnh Long) xác định thương tích ông **Nguyễn Thanh C2** gồm: Sẹo trán trái kích thước trung bình và nhỏ, sẹo cẳng chân phải kích thước lớn và nhỏ, dập não trán trái đường kính từ 2cm đến 5cm còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh, vỡ xoang trán trái và hàm trái, tụ máu liềm não (máu tụ dưới màng cứng) không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh, xuất huyết dưới nhện không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh, vỡ xương sụn sọ (nền sọ) đường nứt vỡ dưới 5cm. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông **Nguyễn Thanh C2** tại thời điểm giám định là 62%. Cơ chế hình thành thương tích do tác động của ngoại lực gây ra.

Tại Bản kết luận giám định lại lần thứ I tổn thương cơ thể trên người sống, **Phân V1** khoa học hình sự tại **Tp.** kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông **Nguyễn Thanh C2** tại thời điểm giám định là 62%. Thương tích của ông **Nguyễn Thanh C2** có đặc điểm phù hợp do tác động tương hỗ với vảy tày gây nên.

Tại Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSKV8 ngày 12/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long đã truy tố bị cáo **Huỳnh Văn C** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2026/HS-ST, ngày 03/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long, quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Văn C** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm b khoản 1) Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn C** 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 10/3/2026, bị cáo Huỳnh Văn C có đơn kháng cáo. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2026/HS-ST, ngày 03/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Vĩnh Long.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Huỳnh Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vụ án vào ngày 03/3/2026, ngày 10/3/2026 bị cáo có đơn kháng cáo, kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 26/10/2023 tại ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) Huỳnh Văn C trong tình trạng đã có uống rượu, bia và không có giấy phép lái xe, không làm chủ tay lái, tốc độ đã điều khiển xe mô tô biển số 72H7-3255 đụng vào chân ông Nguyễn Thanh C2 đang đẩy xe rùa phía trước gây tai nạn, làm ông C2 bị tổn thương cơ thể 62%.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong quá trình điều tra, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn là do lỗi hoàn toàn của bị cáo, bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong tình trạng đã có uống rượu, bia và không có giấy phép lái xe, không làm chủ tay lái, tốc độ. Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông ngày càng phức tạp là do người tham gia giao thông không chấp hành Luật giao thông, thể hiện ý thức xem thường những quy định của pháp luật khi tham gia giao thông như bị cáo, gây tâm lý lo sợ, bất an cho những người tham gia giao thông khác nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, đồng thời cũng răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, góp phần tích cực vào công tác đấu tranh phòng tránh, giảm thiểu tai nạn giao thông xảy ra ở địa phương.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Văn C**:

Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 03 (ba) năm đến 10 (mười) năm tù, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề với mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo nhưng tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Văn C**.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Văn C**.

Giữ nguyên hình phạt tù đối với bị cáo **Huỳnh Văn C** tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2026/HS-ST, ngày 03/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Vĩnh Long.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn C** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt chấp hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm:

Buộc bị cáo **Huỳnh Văn C** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- Vụ Giám đốc Kiểm tra I;
- VKSND.TVL;
- TAND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Cơ quan THAHS;
- Phòng THADS khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ CATVL;
- STP. TVL;
- UBND xã An Hiệp;
- Lưu: hồ sơ, P.GĐKT,TTr&THA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Duy Mỹ Ngọc

.